

Số: /KH-UBND

Phúc Hà, ngày tháng 01 năm 2025

**KẾ HOẠCH**  
**Chuyển đổi số xã Phúc Hà năm 2025**

Căn cứ Kế hoạch số 09/KH-UBND ngày 08/01/2025 của UBND thành phố Thái Nguyên về chuyển đổi số thành phố Thái Nguyên năm 2025. UBND xã Phúc Hà xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 01-NQ/TU, ngày 31/12/2020 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về Chương trình Chuyển đổi số tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 25/KH-UBND ngày 20/02/2023 của UBND tỉnh Thái Nguyên về kế hoạch chuyển đổi số tỉnh Thái Nguyên năm 2023; Chương trình hành động số 10-CTr/TU ngày 15/7/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Thái Nguyên về thực hiện Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 31/12/2020 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về Chương trình chuyển đổi số tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030.

- Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng và chính quyền, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của các cơ quan, đơn vị, cán bộ, đảng viên, cộng đồng doanh nghiệp và người dân về sự cần thiết và tính cấp thiết của chuyển đổi số.

- Đổi mới hoạt động quản lý, điều hành của Lãnh đạo xã, thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, hoạt động thương mại điện tử, phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số trên địa bàn xã.

- Thông qua việc ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số nhằm nâng cao năng suất, hiệu quả làm việc, giảm thời gian, tiết kiệm ngân sách cũng như nâng cao tính minh bạch trong hoạt động của các cơ quan Nhà nước trên địa bàn xã.

**2. Yêu cầu**

- Bám sát mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số theo chỉ đạo của tỉnh, thành phố để triển khai thực hiện bảo đảm kịp thời, hiệu quả và phù hợp với yêu cầu thực tiễn tại địa phương nhằm xây dựng, phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số thống nhất, thông suốt.

- Việc triển khai thực hiện chương trình chuyển đổi số phải tuân thủ đúng quy định pháp luật hiện hành, hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Thái Nguyên.

- Khai thác, huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực để thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số ở cơ quan.

## **II. MỤC TIÊU**

### **1. Tiếp tục thực hiện phát triển chính quyền số nâng cao hiệu quả, hiệu lực hoạt động**

- 100% người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến được định danh và xác thực điện tử thông suốt.

- 100% cơ sở dữ liệu dùng chung được kết nối, chia sẻ với cơ sở dữ liệu của tỉnh; mở dữ liệu của các cơ quan Nhà nước để cung cấp dịch vụ công kịp thời, một lần khai báo, trọn vòng đời phục vụ người dân và phát triển kinh tế - xã hội.

- Phát triển mạng lưới thông tin cơ sở hiện đại.

- Phối hợp thực hiện triển khai Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh liên mạch, thông suốt đến các cấp và kết nối liên liên thông với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ.

- 100% cán bộ công chức có chữ ký số cá nhân.

### **2. Kinh tế số**

- Triển khai ứng dụng Drone, camera phục vụ sản xuất và chế biến chè.

- Tỷ trọng kinh tế số trên GRDP đạt tối thiểu 25%.

- Tỷ lệ doanh nghiệp nhỏ và vừa sử dụng nền tảng số đạt trên 75%.

- Thúc đẩy kinh tế số trong các lĩnh vực: Thương mại điện tử, nông nghiệp, văn hóa, du lịch, logistics, công nghiệp sản xuất, chế tạo. Phát triển kinh tế số gắn liền tài chính, ngân hàng, tài nguyên, môi trường, xanh, bền vững.

### **3. Xã hội số**

- Mạng 5G với tốc độ tối thiểu 100 Mbps phủ sóng tại 100% khu dân cư.

- Phối hợp đảm bảo 100% tuyến cao tốc, quốc lộ qua địa bàn được phủ sóng băng rộng di động 4G/5G.

- Phổ cập kết nối cáp quang băng rộng tới hộ gia đình, 100% khách hàng có nhu cầu đều có truy cập FTTH tốc độ Gbps.

- Phát triển được các mô hình điểm kết hợp giữa hạ tầng mới và ứng dụng đổi mới sáng tạo.

- 95% dân số trưởng thành có điện thoại thông minh.

- 100% Tổ công nghệ số cộng đồng tiếp tục được đào tạo nâng cao nhận thức số, kỹ năng số.

- Tham gia các lớp tập huấn để nâng cao kỹ năng số tối thiểu trên 75% học sinh, sinh viên, người lao động và người dân trên địa bàn xã

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả Chợ 4.0 - chợ thanh toán không dùng tiền mặt.

- Thực hiện số hóa các di sản văn hóa, kết hợp bảo tồn, phát huy các giá trị di sản với phát triển du lịch, nâng cao đời sống thu nhập cho người dân.

### **III. NHIỆM VỤ**

#### **1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, kiểm tra, giám sát hoạt động chuyển đổi số**

- Tập trung các hoạt động của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số các cấp để tăng cường công tác lãnh đạo, điều hành thực hiện.

- Xây dựng Kế hoạch kiểm tra trên môi trường số năm 2025 theo chỉ đạo tại Chỉ thị số 06/CT-UBND ngày 02/4/2024 của UBND tỉnh về việc đẩy mạnh các hoạt động kiểm tra của các cơ quan quản lý Nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.

#### **2. Thể chế số**

- Triển khai các văn bản thực hiện và hướng dẫn thi hành cụ thể hóa các văn bản của Đảng, Chính phủ, các bộ, ngành Trung ương và tỉnh Thái Nguyên về chương trình chuyển đổi số.

- Triển khai thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch triển khai Đề án Chuyển đổi số tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2024-2025 trên địa bàn xã.

#### **3. Hạ tầng số**

- Tập trung triển khai Kế hoạch phát triển hạ tầng số xã Phúc Hà đến hết năm 2025. Chú trọng nâng cao dung lượng kết nối và chất lượng dịch vụ mạng, xóa các vùng lõm sóng, phủ sóng chất lượng ở các vùng lõm về kết nối mạng băng thông rộng. Tăng nhanh tỷ lệ dân số trưởng thành có điện thoại thông minh, phấn đấu mỗi người dân trưởng thành có một điện thoại thông minh, mỗi hộ gia đình có một đường internet cáp quang băng rộng.

- Phối hợp với các đơn vị viễn thông nâng cao chất lượng mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng, Nhà nước; đảm bảo đường truyền ổn định, an toàn; kết nối thông suốt đến 100% đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn; phục vụ an toàn, kịp thời các phiên họp trực tuyến, góp phần nâng cao hiệu quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo.

- Tiếp tục rà soát đề nghị cấp chứng thư số chuyên dùng của Ban cơ yếu Chính phủ cho cán bộ, công chức trên địa bàn xã.

#### **4. Nhân lực số**

- Tiếp tục triển khai Kế hoạch 238/KH-UBND ngày 28/12/2021 của UBND tỉnh về việc đào tạo, tập huấn nâng cao trình độ và kỹ năng chuyển đổi số cho cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Thái Nguyên đến năm 2025 trên địa bàn thành phố. Chú trọng tới bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng phân tích, khai thác dữ liệu để ra quyết định và hoạch định chính sách; kiến thức cơ bản về chuyển đổi số, kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin và an toàn thông tin.

- Phối hợp triển khai, tham gia các chương trình đào tạo, tập huấn trực

tiếp, trực tuyến do Bộ Thông tin và Truyền thông, Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức nhằm nâng cao kỹ năng chuyển đổi số. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức phụ trách lĩnh vực công nghệ thông tin của các cơ quan.

- Phối hợp triển khai kế hoạch đào tạo nhân lực phục vụ ngành công nghiệp bán dẫn, trí tuệ nhân tạo (AI) trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên đến năm 2030.

- Triển khai tập huấn kỹ năng số cho thành viên Tổ công nghệ số cộng đồng và người dân trên địa bàn như: Hướng dẫn các kỹ năng số cơ bản, thiết yếu (sử dụng dịch vụ công trực tuyến, mua sắm trực tuyến, thanh toán trực tuyến, tự bảo vệ mình trên không gian mạng, sử dụng nền tảng số của tỉnh,...).

## **5. Dữ liệu số**

- Phối hợp triển khai Chiến lược dữ liệu tỉnh Thái Nguyên đến năm 2030; Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Thái Nguyên, phiên bản 3.0.

- Đẩy mạnh hoàn thiện các cơ sở dữ liệu quốc gia theo quy định tại Nghị định số 47/2024/NĐ-CP. Tiếp tục triển khai các nội dung tại Quyết định số 3081/QĐ-UBND ngày 06/12/2023 của UBND tỉnh ban hành Danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung tỉnh Thái Nguyên.

- Đẩy nhanh tiến độ triển khai các cơ sở dữ liệu (CSDL) quốc gia của tỉnh, thành phố trên địa bàn xã, CSDL chuyên ngành phục vụ yêu cầu quản lý Nhà nước đối với các ngành, lĩnh vực và hỗ trợ doanh nghiệp phát triển.

- Xây dựng, sử dụng các CSDL dùng chung, khai thác triệt để thông tin, dữ liệu đã có từ các CSDL quốc gia. Thực hiện kết nối, chia sẻ hiệu quả dữ liệu giữa các cơ quan Nhà nước tạo điều kiện phát triển kinh tế số, xã hội số.

- Khai thác hiệu quả Kho dữ liệu điện tử trực tuyến của người dân, tổ chức (một thành phần của Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Thái Nguyên) để lưu trữ dữ liệu giải quyết thủ tục hành chính.

- Đẩy mạnh việc số hóa các di sản văn hóa, tích hợp với các hoạt động tuyên truyền, quảng bá, phát triển du lịch và các hoạt động phát triển kinh tế, xã hội chung của xã.

## **6. An toàn thông tin mạng**

### **a) Bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ**

- Khai thác, sử dụng hiệu quả Nền tảng hỗ trợ quản lý bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ (tại địa chỉ: <http://capdo.ais.gov.vn>) và các nền tảng khác để đẩy nhanh quá trình xây dựng, đề xuất phê duyệt hồ sơ cấp độ đối với các hệ thống thông tin thuộc phạm vi quản lý của các cơ quan Nhà nước trên địa bàn xã; đặc biệt là các hệ thống thông tin phục vụ chuyển đổi số, hệ thống thông tin dùng chung.

- Đảm bảo 100% hệ thống thông tin đang trong quá trình thiết kế, xây dựng, nâng cấp, mở rộng phải được phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin hoặc cập nhật, bổ sung hoàn thiện hồ sơ đề xuất cấp độ; triển khai đầy đủ

phương án bảo đảm an toàn thông tin trước khi đưa vào vận hành, khai thác; đảm bảo 100% hệ thống thông tin đang vận hành, khai thác thuộc phạm vi quản lý phải được phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin và phân đấu triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.

- Thực hiện kiểm tra đánh giá định kỳ an toàn thông tin cho hệ thống thông tin theo quy định (tối thiểu 1 lần/2 năm cho hệ thống cấp độ 1,2).

b) Nguyên tắc bảo đảm an toàn thông tin mạng

- Tổ chức phổ biến, quán triệt hai nguyên tắc bảo đảm an toàn thông tin mạng, cụ thể là hệ thống chưa kết luận bảo đảm an toàn thông tin mạng chưa đưa vào sử dụng và hệ thống thử nghiệm, có dữ liệu thật thì phải tuân thủ đầy đủ quy định như hệ thống chính thức.

- Xây dựng và triển khai kế hoạch tổ chức cử nhân sự chuyên trách/phụ trách về an toàn thông tin/công nghệ thông tin tham gia các khóa đào tạo về quản lý, kỹ thuật về an toàn thông tin; tham gia hoạt động của mạng lưới ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng của tỉnh.

## **7. Chính quyền số**

- Rà soát, hoàn thiện môi trường pháp lý, cơ chế, chính sách để thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình theo quy định. Tiếp tục triển khai công tác số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính.

- Thực hiện kết nối, chia sẻ hiệu quả dữ liệu giữa các cơ quan Nhà nước thông qua Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP); khai thác triệt để thông tin, dữ liệu đã có từ các CSDL quốc gia; bảo đảm việc kết nối, chia sẻ dữ liệu tuân thủ theo Khung Kiến trúc Chính quyền điện tử.

- Tập trung nguồn lực triển khai Đề án Phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn thành phố.

- Đẩy mạnh việc sử dụng các ứng dụng trong nội bộ cơ quan Nhà nước, góp phần tiết kiệm thời gian, chi phí hoạt động, đổi mới phương thức làm việc: Hệ thống quản lý văn bản và điều hành, Hệ thống thư điện tử công vụ, Trang thông tin điện tử, Sổ tay Đảng viên điện tử,...

- Tiếp tục thực hiện thuê dịch vụ công nghệ thông tin trong các hoạt động quản lý Nhà nước: Mạng truyền số liệu chuyên dùng phục vụ hệ thống giao ban trực tuyến, hệ thống quản lý văn bản VNPT-iOffic.

## **8. Kinh tế số và xã hội số**

- Tập trung triển khai các giải pháp nhằm đạt được các mục tiêu tại Kế hoạch số 275/KH-UBND ngày 20/12/2023 của UBND thành phố về phát triển kinh tế số và xã hội số trên địa bàn thành phố Thái Nguyên giai đoạn 2023-2025, định hướng đến năm 2030.

- Khuyến khích phát triển doanh nghiệp công nghệ số trên địa bàn xã, hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trải nghiệm, sử dụng các nền tảng số. Tiếp tục triển

khai việc sử dụng hóa đơn điện tử và thuế điện tử tới tất cả doanh nghiệp trên địa bàn.

- Tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao chỉ số cải cách hành chính, chỉ số năng lực cạnh tranh tạo môi trường thuận lợi cho các doanh nghiệp số khởi nghiệp, hình thành cộng đồng doanh nghiệp số, khuyến khích các doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số, từng bước thực hiện tái cấu trúc doanh nghiệp, nâng cao năng lực cạnh tranh.

- Đẩy mạnh hoạt động của các Tổ công nghệ số cộng đồng, hướng tới hiệu quả. Trong đó, Tổ công nghệ số cộng đồng tiếp tục hướng dẫn người dân các kỹ năng số cơ bản, tiêu biểu như: (1) Sử dụng dịch vụ công trực tuyến; (2) Mua sắm trực tuyến; (3) Thanh toán trực tuyến; (4) Tự bảo vệ mình trên không gian mạng.

- Thúc đẩy chuyển đổi số, thanh toán không dùng tiền mặt.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả các Chợ 4.0 - Chợ thanh toán không dùng tiền mặt trên địa bàn thành phố Thái Nguyên.

## **9. Nâng cao nhận thức, tuyên truyền, truyền thông và các giải pháp khác đẩy mạnh chuyển đổi số, đảm bảo an toàn thông tin**

- Xây dựng kế hoạch và triển khai hiệu quả, có ý nghĩa thiết thực các hoạt động, sự kiện hưởng ứng Ngày chuyển đổi số quốc gia và Ngày chuyển đổi số tỉnh Thái Nguyên năm 2025.

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, học tập, chia sẻ kinh nghiệm về các nội dung, mô hình chuyển đổi số được đăng tải tại các trang thông tin chuyển đổi số của Bộ Thông tin và Truyền thông (Cẩm nang chuyển đổi số: <https://dx.mic.gov.vn>; Bài học chuyển đổi số: <https://t63.mic.gov.vn>; Bài toán chuyển đổi số: <https://c63.mic.gov.vn>).

- Chỉ đạo Tổ công nghệ số cộng đồng và người dân trên địa bàn sử dụng Kênh Zalo "Chuyển đổi số quốc gia" trên điện thoại thông minh để cập nhật kịp thời các thông tin mới nhất về chuyển đổi số.

- Khuyến khích cán bộ, công chức và Nhân dân có những sáng kiến, cách làm, mô hình điển hình về chuyển đổi số để phổ biến, nhân rộng.

## **IV. GIẢI PHÁP**

### **1. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, kỹ năng số, tăng cường tương tác với người dân, doanh nghiệp**

- Đẩy mạnh các hoạt động truyền thông về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của xây dựng, phát triển chính quyền điện tử trong công tác chỉ đạo, điều hành của xã. Lòng ghép nội dung về kinh tế số, xã hội số trong các sự kiện văn hóa, thể thao và du lịch diễn ra trên địa bàn xã.

- Tham gia các diễn đàn, hội nghị, hội thảo, các sự kiện về chính quyền số, kinh tế số, xã hội số. Tổ chức các chiến dịch truyền thông, các cuộc thi xoay quanh chủ đề kinh tế số, xã hội số nhằm tuyên truyền, phổ biến, thu hút sự tham

gia rộng rãi của người dân.

- Ứng dụng các kênh truyền thông đa dạng để nâng cao nhận thức, hình thành văn hóa số cho người dân, tạo điều kiện tiếp cận các dịch vụ chính quyền số; đưa nội dung đào tạo kỹ năng số vào chương trình giảng dạy từ cấp tiểu học; ứng dụng các nền tảng đào tạo kỹ năng số cho người dân; các nền tảng, kênh tương tác trực tuyến giữa cơ quan Nhà nước và người dân, doanh nghiệp; phổ cập điện thoại thông minh đến mọi người dân...

## **2. Phát triển các mô hình kết hợp giữa cơ quan Nhà nước, doanh nghiệp**

- Huy động sự tham gia của cộng đồng, cho phép các tổ chức, doanh nghiệp cùng khai thác các hệ thống công nghệ thông tin, các nền tảng và cơ sở dữ liệu phục vụ việc phát triển hệ sinh thái sản phẩm chính quyền điện tử.

- Phối hợp, tạo điều kiện, hỗ trợ doanh nghiệp giới thiệu, cung cấp sản phẩm, dịch vụ số trong mọi lĩnh vực.

**3. Nâng cao nguồn lực công nghệ thông tin:** Nâng cao chất lượng đào tạo, tập huấn về ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số cho cán bộ, công chức.

**4. Tăng cường hợp tác, trao đổi thông tin giữa các đơn vị:** Tổ chức các đoàn công tác tham quan, học tập, chia sẻ kinh nghiệm trong chuyển đổi số và bảo đảm an toàn thông tin mạng các phường, xã trên địa bàn xã.

## **V. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Kinh phí thực hiện từ nguồn ngân sách Nhà nước theo phân cấp nhiệm vụ chi hiện hành và các nguồn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

## **VI. DANH MỤC NHIỆM VỤ**

1. Các nhiệm vụ, dự án, ứng dụng công nghệ thông tin dùng chung phục vụ phát triển chính quyền số thành phố Thái Nguyên năm 2023 tiếp tục thực hiện theo phụ lục tại Kế hoạch số 178/KH-UBND ngày 16/8/2021 của UBND thành phố về thực hiện Chương trình chuyển đổi số thành phố Thái Nguyên, giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

2. Các nhiệm vụ chuyển đổi số năm 2025 (*theo phụ lục kèm theo*).

## **VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Công chức Văn phòng thống kê**

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch này; tổng hợp báo cáo tình hình, kết quả triển khai thực hiện kế hoạch quý, năm về Sở Thông tin và Truyền thông theo quy định.

- Tham mưu, phối hợp với công chức VHXXH lập danh sách tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức về chuyển đổi số, chính quyền số, kỹ năng số, an toàn thông tin mạng.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan đẩy mạnh việc triển khai ứng dụng

công nghệ thông tin thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính theo quy định, khai thác có hiệu quả phần mềm quản lý văn bản và điều hành, phần mềm một cửa điện tử; số hóa các văn bản quy phạm pháp luật của xã và cung cấp các thông tin trên Trang thông tin điện tử xã.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan kiểm tra, giám sát, theo dõi, đôn đốc quá trình triển khai thực hiện kế hoạch nhằm đáp ứng tốt việc chỉ đạo, điều hành của UBND xã, đảm bảo tính đồng bộ, hiệu quả, ổn định; thực hiện giám sát an toàn thông tin mạng đối với các hệ thống thông tin, phần mềm, dịch vụ công nghệ thông tin được triển khai trong cơ quan Nhà nước các cấp trên địa bàn xã.

- Thực hiện tốt công tác đánh giá thi đua, khen thưởng.

- Báo cáo tình hình, kết quả triển khai thực hiện kế hoạch quý, năm về UBND thành phố (*qua phòng Văn hóa và Thông tin*) theo quy định.

## **2. Công chức VHXH**

- Phối hợp với các doanh nghiệp dịch vụ viễn thông, công nghệ thông tin tăng cường nâng cao chất lượng dịch vụ đảm bảo các yêu cầu về hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin, viễn thông và công tác an toàn, an ninh mạng.

- Tham mưu, phối hợp với công chức Văn phòng thống kê lập danh sách cán bộ, công chức tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức về chuyển đổi số, chính quyền số, kỹ năng số, an toàn thông tin mạng.

- Tiếp tục hướng dẫn các phường, xã duy trì hiệu quả mô hình Tổ công nghệ số cộng đồng, mô hình Chợ 4.0 - Chợ thanh toán không dùng tiền mặt.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức, kiến thức về công nghệ thông tin trong xã hội; biên soạn các tin bài, tăng cường thời lượng phát sóng tuyên truyền, phổ biến các hoạt động phát triển chính quyền số, nền kinh tế số và xã hội số, đảm bảo an toàn thông tin và an ninh mạng trên hệ thống truyền thanh, truyền hình và các nền tảng mạng xã hội.

- Ứng dụng công nghệ chuyển đổi số, tăng cường cơ sở vật chất phục vụ tuyên truyền Đại hội Đảng bộ các cấp, tiến tới Đại hội Đảng bộ xã Phúc Hà lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2025-2030 và các sự kiện lớn quan trọng diễn ra trên địa bàn xã Phúc Hà.

- Đảm bảo đến hết năm 2025, 100% các xóm có hệ thống truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông hoạt động.

## **4. Công chức Tài chính Kế toán**

- Tham mưu bố trí vốn đầu tư phát triển từ ngân sách xã và các nguồn hợp pháp khác (nếu có) cho nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin theo quy định.

- Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện trình tự, thủ tục sử dụng kinh phí và thanh toán theo quy định.



**5. Công an xã:** Trên cơ sở hướng dẫn của ngành dọc cấp trên, tiếp tục chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu cho UBND xã triển khai thực hiện các nội dung, nhiệm vụ tại Kế hoạch số 59/KH-UBND ngày 04/3/2022 về triển khai thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn thành phố Thái Nguyên.

Trên đây là Kế hoạch chuyển đổi số xã Phúc Hà năm 2025./.

***Nơi nhận:***

- Phòng VH TT TP;
- Phòng Nội vụ TPTN;
- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- UB MTTQ, các đoàn thể;
- Công chức;
- Lưu: VP.

**CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Đức Nhất**

**PHỤ LỤC****Nhiệm vụ chuyển đổi số xã Phúc Hà năm 2025***(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND ngày /01/2025 của UBND xã)*

<b>TT</b>	<b>TÊN NHIỆM VỤ</b>
1.	Ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông; vận hành, tích hợp dữ liệu Hệ thống thông tin nguồn tỉnh Thái Nguyên.
2.	Tuyên truyền các nội dung về chuyển đổi số, an toàn thông tin.
3.	Tăng cường công tác tuyên truyền triển khai Cổng thông tin 1022 kết nối người dân với chính quyền tỉnh Thái Nguyên.
4.	Tiếp tục duy trì và vận hành hệ thống giao ban điện tử trực tuyến (Hội nghị truyền hình) từ thành phố tới xã
5.	Tiếp tục triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn thành phố Thái Nguyên.
6.	Tiếp tục triển khai Chương trình thúc đẩy, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp, hộ kinh doanh hiện diện trực tuyến tin cậy, an toàn với các dịch vụ số sử dụng tên miền quốc gia “.vn” giai đoạn 2024-2025 trên địa bàn thành phố.
7.	Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tham gia các lớp đào tạo, tập huấn nâng cao trình độ và kỹ năng chuyển đổi số cho cán bộ, công chức
8.	Tham gia các lớp tập huấn nâng cao kỹ năng số cho thành viên Tổ công nghệ số cộng đồng.
9.	Triển khai Kế hoạch phát triển hạ tầng số trên địa bàn thành phố Thái Nguyên đến hết năm 2025.
10.	Phối hợp xây dựng cơ sở dữ liệu về quy hoạch.
11.	Phối hợp triển khai các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu tài nguyên và môi trường.
12.	Triển khai ứng dụng Drone, camera trong sản xuất và chế biến nông nghiệp, đặc biệt là đối với cây chè.

13.	Ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới tại các xã trên địa bàn.
14.	Tiếp tục thực hiện có hiệu quả mô hình Chợ 4.0 - Chợ thanh toán không dùng tiền mặt.
15.	Phối hợp thực hiện số hóa các di sản văn hóa, một số khu điểm du lịch trên địa bàn thành phố.
16.	Khai thác, sử dụng Hệ thống Cơ sở dữ liệu Cải cách hành chính để thực hiện đánh giá xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc thành phố Thái Nguyên theo Quyết định số 2610/QĐ-UBND ngày 25/10/2024 của UBND tỉnh Thái Nguyên.
17.	Khai thác, sử dụng phần mềm báo cáo CCHC, chấm điểm Chỉ số CCHC, đo lường mức độ hài lòng về sự phục vụ hành chính.
18.	Phối hợp triển khai Đề án phát triển năng lực số.
19.	Triển khai thực hiện Ứng dụng giáo án, hồ sơ điện tử.
20.	Triển khai thực hiện Hệ thống quản lý, kết nối các ứng dụng và dữ liệu ngành giáo dục.
21.	Triển khai thực hiện Hệ thống Học bạ số của người học.
22.	Triển khai thực hiện Hệ thống đánh giá mức độ chuyển đổi số các cơ sở giáo dục.
23.	Triển khai thực hiện Hệ thống thư viện điện tử ngành giáo dục giai đoạn 1.
24.	Triển khai thực hiện Hệ thống Cơ sở dữ liệu dùng chung ngành giáo dục.
25.	Thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ phát triển y tế thông minh.